

ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG CÁC TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI

TRẦN VĂN DUY*

Ngày nhận bài: 24/07/2017

Ngày phản biện: 12/09/2017

Ngày đăng bài: 30/09/2017

Tóm tắt:

Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của Nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Quốc hội thực hiện quyền lập hiến, quyền lập pháp, quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước và giám sát tối cao đối với hoạt động của Nhà nước. Quốc hội là cơ quan đại diện cho nhân dân, thay mặt nhân dân thực thi quyền lực Nhà nước, sự đại diện đó thể hiện một cách trực tiếp thông qua những Đại biểu Quốc hội. Đại biểu Quốc hội là những người thay mặt nhân dân ở cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất và là cầu nối quan trọng giữa chính quyền và nhân dân. Đảm nhiệm những vai trò quan trọng như vậy, mọi hoạt động của Đại biểu Quốc hội đều thể hiện ảnh hưởng trực tiếp đến vấn đề chính trị cũng như đời sống nhân dân. Vậy những Đại biểu Quốc hội hiện nay đã và đang làm những gì với vị trí của mình? Để hiểu rõ hơn vấn đề này cũng như thử tìm ra những giải pháp giúp hoạt động của

Abstract:

The National Assembly is the highest representative organ of the people, the highest state power organ of the Socialist Republic of Vietnam. The National Assembly exercises the constitutional right, the legislative power, decides important issues of the country, and oversees state supremacy. It is the representative body for the people, acting on behalf of the people exercising state power. The representation is expressed directly through the deputies of the National Assembly. They are the elite citizens, elected by the people of the country, are the true representatives of the people. They are the people on behalf of the people in the highest power state authority and an important bridge between government and the people. Undertaking such important roles, all activities of the National Assembly deputies show a direct impact on the political issues as well as the people's

* TS. NCV., Viện Từ điển học và Bách khoa thư Việt Nam; Email: duy luat1982@gmail.com

Đại biểu Quốc hội có hiệu quả hơn. Do đó, cần có những nghiên cứu đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội và sự cần thiết xây dựng các tiêu chí đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội trong thời gian tới.

Từ khóa:

Đại biểu Quốc hội, tiêu chí đánh giá, quyền lực Nhà nước, tín nhiệm, chất lượng.

life. So what are the current National Assembly members doing with their position in order to better understand this issue as well as try to find solutions to help the National Assembly members work more effectively. Therefore, it is necessary to study the evaluation of activities of National Assembly deputies and the necessity to develop criteria for assessing the activities of National Assembly deputies in the coming time.

Keywords:

National Assembly deputies; evaluation criteria, state power, trust, quality.

1. Đặt vấn đề

Tiêu chí đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội là một vấn đề còn khá mới mẻ không chỉ ở Việt Nam và cả trên thế giới. Tại các văn bản luật của Việt Nam, *chưa có quy định chính thức nào quy định về tiêu chí đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội mà chỉ có quy định về tiêu chuẩn, trách nhiệm của Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân*¹. Tuy nhiên, cùng với rà soát, kịp thời bổ sung những điều kiện bảo đảm cho hoạt động của Đại biểu Quốc hội, phải hết sức coi trọng công tác theo dõi, nhận xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Đại biểu Quốc hội. Phải làm sao để việc nhận xét, đánh giá hoạt động đại biểu để sàng lọc cho nhiệm vụ tiếp theo của Quốc hội hạn chế tối đa những “ông nghị” “bà nghị” chưa làm hết trách nhiệm và thiếu bản lĩnh trong quá trình thực hiện quyền, nhiệm vụ theo luật định.

Dõi theo các hoạt động tại nghị trường Quốc hội, có thể thấy số đại biểu đăng đàn phát biểu tỏ rõ quan điểm về những vấn đề lớn của đất nước, đề xuất cơ chế, chính sách, chế định của pháp luật để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; dám chất vấn đối với cơ quan, cá nhân về những sai phạm khiến cử tri và nhân dân bức xúc,... chiếm tỷ lệ còn quá khiêm tốn. Số đại biểu có bản lĩnh khi thực hiện nhiệm vụ đại biểu phần đa là đại biểu chuyên trách và đại biểu thuộc khối các cơ quan thuộc tổ chức chính trị, xã hội... Bên cạnh những đại biểu "dám phát biểu, dám truy vấn đề" tới cùng, tuy nhiên, thực tế là có một số Đại biểu Quốc hội đang đảm

¹ Uyên Nhi (2017), *Hội thảo “Tiêu chí đánh giá hoạt động của đại biểu Quốc hội - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”*, truy cập tại <http://tcdepl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/tin-tuc.aspx?ItemID=184> [truy cập lúc 20 h ngày 24/7/2017]

đương chức danh cấp ủy ở địa phương, Ủy viên Trung ương Đảng ngại va chạm những vấn đề nhạy cảm trong công tác quản lý hành chính nhà nước...².

2. Một số vấn đề về đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội hiện nay

Thứ nhất, chất lượng thảo luận tại các phiên họp toàn thể, các buổi thảo luận chuyên đề, trình dự án luật về hoạt động xây dựng pháp luật

Những kết quả đạt được: Với những dự án văn bản quan trọng, các đại biểu thảo luận tại các phiên họp toàn thể, các buổi thảo luận chuyên đề về hoạt động xây dựng pháp luật được nâng lên rõ rệt. Các Đại biểu Quốc hội *thẳng thắn* nói tiếng nói cử tri, bày tỏ ý kiến, phản ánh, đề nghị của các cử tri mà mình có trách nhiệm truyền tải và bảo vệ. Các Đại biểu Quốc hội đã có tính độc lập cao trong việc được tranh luận sôi nổi, bám sát ý kiến, yêu cầu của cử tri và là luật tỷ lệ thông qua không cao so với dự án luật mà mấy khóa trước đã thực hiện.

Chẳng hạn như, trong phiên họp ngày 27/11/2014, việc chỉ có 274/412 ĐBQH (chiếm tỷ lệ 55,13%) bấm nút thông qua Luật Giáo dục nghề nghiệp, trong đó có tới 125/412 đại biểu không tán thành (25,15%), 13 Đại biểu không biểu quyết (2,62%) là một minh chứng cho thấy Đại biểu Quốc hội đã độc lập trong tư duy, có chính kiến cá nhân trong tranh luận, cân nhắc trước khi quyết định bấm nút. Cũng trong ngày hôm đó, dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam; Luật Công an nhân dân cũng chỉ đạt tỷ lệ tương ứng là 73,04% và 71,83% tỷ lệ đại biểu tán thành³. Một dự thảo khác cũng được thông qua với tỷ lệ tán thành khá khiêm tốn là Luật Hôn nhân Gia đình. Mặc dù chính thức được thông qua tại kỳ họp thứ 7 vào tháng 6/2014, song Luật này chỉ được thông qua với tỷ lệ tán thành 60%. Một trong những nguyên nhân khiến tỷ lệ tán thành thấp như vậy, có lẽ vì Luật hôn nhân gia đình vẫn còn nhiều ý kiến băn khoăn với quy định cho phép mang thai hộ vì mục đích nhân đạo⁴. Nhiều đại biểu đã *hơn một lần phát biểu riêng* cho hoạt động lập pháp, đại biểu phát biểu không chỉ với tư cách chuyên gia cấp cao trong lĩnh vực pháp luật mà còn với tấm lòng nhiệt huyết, lương tri đại biểu trong việc phản ánh ý chí của cử tri. Có thể kể đến 4 Đại biểu Quốc hội khóa XI có số lượt phát biểu nhiều, hàm lượng tri thức cao như: Nguyễn Đình Lộc (85 lần phát biểu), Nguyễn Ngọc Trân (69 lần phát biểu), Nguyễn Lân Dũng (69 lần phát biểu), Đỗ Ngọc Ngoạn (52 lần phát biểu)⁵.

² Ban Biên tập (2016), *Đánh giá hoạt động của đại biểu: Tiêu chí bắt buộc*, truy cập tại <http://hdnd.baclieu.gov.vn/hdnd/Lists/Posts/Post.aspx?List=68ba612a-822b-4af8-90a5-d5f13781cb08&ID=460> [truy cập lúc 11h ngày 12 tháng 7 năm 2017]

³ Văn phòng Quốc hội (2014), *Biên bản phiên họp ngày 27/11/2014*, Hà Nội, tr.3.

⁴ Thành Nam (2015), *Nhìn lại các dự án Luật được thông qua với tỷ lệ thấp kỷ lục*, truy cập tại <http://www.baomoi.com/nhin-lai-cac-du-an-luat-duoc-thong-qua-voi-ty-le-thap-ky-luc/c/15988952.epi> [truy cập

⁵ Văn phòng Quốc hội, Trung tâm Thông tin - Thư viện và nghiên cứu khoa học (2012), *Hoạt động lập pháp của Quốc hội khóa XI - các số liệu và một số phân tích*, Chuyên đề, Hà Nội.

Bên cạnh đó, có những đại biểu mạnh dạn đề xuất dự án luật với tư cách cá nhân như dự án Luật Hành chính công được Đại biểu Quốc hội Trần Thị Quốc Khánh (Ủy viên thường trực Ủy ban Khoa học - Công nghệ và Môi trường), đại biểu Huỳnh Ngọc Điền, Đại biểu Quốc hội của thành phố Hồ Chí Minh trong nhiệm kỳ Khóa VIII trình dự án Luật về thuế sử dụng đất nông nghiệp.

- *Những hạn chế:* Xây dựng luật là quyền hiến định đối với Đại biểu Quốc hội, nhưng trên thực tế, số lượng đề xuất, kiến nghị của đại biểu về chương trình xây dựng luật gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội là không nhiều. Cùng với quá trình soạn dự thảo luật, công việc khởi đầu này thường giao và phụ thuộc nhiều vào cơ quan hành pháp. Cho nên, đã tạo ra sự thụ động, trông chờ của Quốc hội vào phía các nhà quản lý hành chính. Đại biểu Quốc hội còn kiêm nhiệm nhiều, bộ phận giúp việc còn hạn chế, việc thuê khoán các chuyên gia chưa phổ biến, quan niệm đại biểu là một “nghề” cần chuyên sâu đang hình thành nên rất khó để yêu cầu đại biểu có thể hoàn tất quyền hiến định quan trọng này.

Thực tế còn có hiện tượng, Đại biểu Quốc hội tiến hành thảo luận ở tổ, đoàn và tại phiên họp toàn thể còn tồn tại tình trạng nhiều Đại biểu Quốc hội không ngó ngang gì tới tài liệu, mang cả bọc tài liệu đi họp. Có hiện tượng có những ý kiến trái chiều hoặc tranh luận nhưng còn khá khiêm tốn và có chăng cũng chỉ tập trung vào một số đại biểu có vị trí khá độc lập với nhánh hành pháp.

Các đại biểu vẫn than phiền về hàng nghìn trang tài liệu là quá nhiều nhưng do không biết cách xử lý nên vẫn thiếu thông tin để chuẩn bị cho phiên họp. Hậu quả là có một số đại biểu Quốc hội không phát biểu ý kiến một lần nào.

Trong kỳ họp, nhiều Đại biểu Quốc hội đã chuẩn bị kỹ, công phu những ý kiến để tham gia thảo luận về các dự án luật. Nhiều đại biểu còn viết thành bài phát biểu, song do viết thành bài, lệ thuộc vào bài viết trong khi thiếu khả năng ứng phó tức thời nên xảy ra tình trạng các ý kiến trùng lặp. Nguyên nhân của những hạn chế này là một phần do đại biểu còn thiếu hiểu biết về hoạt động xây dựng pháp luật, trình độ pháp lý chuyên ngành còn thấp. Phần nữa do đại biểu chậm sáng tạo, mắc bệnh phát biểu báo cáo. Bên cạnh đó là nguyên nhân về năng lực yếu kém, không quen với công tác của một Đại biểu Quốc hội và ý thức cũng như tinh thần trách nhiệm quá thấp.

Thứ hai, chất lượng hoạt động chất vấn của Đại biểu Quốc hội

Những kết quả đạt được: Hoạt động chất vấn luôn có sự đổi mới để nâng cao chất lượng như: chất vấn theo nhóm vấn đề, tăng thời gian chất vấn tại hội trường, hạn chế thấp nhất thời gian trả lời bằng văn bản, nâng cao kỹ năng hỏi - đáp trong các buổi chất vấn đảm bảo đúng nội dung, ngắn gọn, nghiêm túc và có tính trách nhiệm. Số lượng và chất lượng các câu hỏi chất vấn của Đại biểu Quốc hội ngày càng được nâng cao, bám sát yêu cầu của cử tri. Việc tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri, theo dõi việc thực hiện lời hứa của chủ thể trả lời chất vấn được thực hiện đều đặn. Theo đánh giá của một số chuyên gia pháp lý thì Kỳ họp Quốc

hội có phần chất vấn thành công nhất từ trước đến nay. Bởi lẽ, hình thức giám sát tối cao qua chất vấn của Quốc hội có nhiều đổi mới, đã tăng thời gian chất vấn từ 2,5 ngày như các kỳ họp trước lên 3 ngày. Tại phiên chất vấn, không chỉ kiến thức, sự am hiểu mà cả kỹ năng phát biểu của các Đại biểu Quốc hội cũng tốt hơn, các đại biểu không chỉ chất vấn, tranh luận với Bộ trưởng, các thành viên Chính phủ mà còn thẳng thắn giơ biển xin tranh luận lại với chính đại biểu Quốc hội khác để đi đến tận cùng của vấn đề mình hiểu biết hoặc còn thắc mắc. Các đại biểu đăng ký phát biểu và tranh luận rất nhiều. Chủ tịch Quốc hội đã điều hành rất nguyên tắc, thể hiện qua việc đại biểu nào phát biểu quá thời gian bị ngắt ngay. Đồng thời là sự linh hoạt, sát sao, thể hiện ở chỗ đại biểu nào tranh luận hay, trúng đều được tạo điều kiện thêm thời gian, Bộ trưởng nào trả lời vòng vo, thiếu ý mà đại biểu Quốc hội hỏi đều bị nhắc nhở ngay.

- *Những hạn chế:* Mặc dù đã có nhiều cố gắng, song hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội vẫn còn nhiều hạn chế. Suốt quá trình họp, nhiều đại biểu không thực hiện việc chất vấn, mang tư tưởng ỷ lại cho các Đại biểu Quốc hội thực hiện quyền và nghĩa vụ của theo Hiến pháp năm 2013 quy định. Các đại biểu chất vấn thì nêu lên rất nhiều câu hỏi nhưng không phải tất cả đều đúng với nghĩa chất vấn. Nhiều đại biểu đôi khi còn chưa chuẩn bị kỹ, câu hỏi chất vấn đôi khi còn dài dòng, không rõ trọng tâm câu hỏi, đưa ra những câu hỏi chất vấn chỉ là những câu hỏi thường yêu cầu cung cấp thông tin về một vấn đề nào đó. Các câu hỏi thường chỉ xuất phát từ lĩnh vực thuộc chuyên ngành của các đại biểu mà chưa tập trung vào những vấn đề quan trọng được dư luận quan tâm. Chất lượng câu hỏi còn hạn chế, chưa xứng tầm. Chất vấn để truy kích, làm rõ trách nhiệm, theo đuổi đến cùng còn hạn chế.

Thứ ba, chất lượng hoạt động quyết định phê chuẩn những vấn đề quan trọng của Quốc hội

Những kết quả đạt được: Trong việc quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, bên cạnh kế hoạch năm, Quốc hội ban hành các Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, làm căn cứ phát triển cho cả nhiệm kỳ. Đại biểu Quốc hội cũng dành thời gian tập trung đánh giá khách quan, toàn diện, sâu sắc những mặt tích cực và những hạn chế, yếu kém trong việc thực hiện từng mục tiêu, chỉ tiêu kinh tế; xác định nguyên nhân chủ quan, khách quan, kết quả công tác điều hành của Chính phủ, các ngành, các cấp, để từ đó đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu về chính sách, điều hành cho từng năm sau đó.

Trong những năm gần đây, ngay cả một số nhà nghiên cứu người nước ngoài về Việt Nam, vốn khắt khe trong đánh giá cũng nhận xét rằng, Đại biểu Quốc hội Việt Nam ngày càng thực quyền hơn, không còn nhiều đặc tính của một Quốc hội “con dấu” nữa⁶. Các Đại biểu Quốc hội trong những khóa Quốc hội gần đây, thành công lớn hơn của kỳ họp là đã tạo

⁶ Trung tâm Thông tin - Thư viện và nghiên cứu khoa học, Báo cáo chuyên đề: *Đại biểu Quốc hội - Năng lực quyết định*, tr.18.

ra một *không khí ở hội trường Quốc hội*, những vấn đề được giải quyết ở hành lang Quốc hội đã kéo theo rất nhiều vấn đề khác của đất nước cũng được giải quyết triệt để. Chẳng hạn, thông qua việc thảo luận về dự án sân bay Long Thành, những bức xúc của dư luận và các Đại biểu Quốc hội đặt ra tại kỳ họp này liên quan đến sân bay Long Thành và Tân Sơn Nhất thì Chính phủ đã vào cuộc và chỉ đạo quyết liệt. Giả sử nếu không có kỳ họp này thì những bức xúc liên quan đến sân golf trong sân bay Tân Sơn Nhất rất khó được đặt ra một cách mạnh mẽ ở các diễn đàn khác. Và khi tiếp nhận những vấn đề mà Quốc hội, các Đại biểu Quốc hội đặt ra, Chính phủ, các thành viên Chính phủ lập tức vào cuộc, chỉ đạo một cách quyết liệt để thực hiện. Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về mở rộng sân bay Tân Sơn Nhất và diện tích đang làm sân golf thể hiện sự quyết liệt rất lớn trong điều hành của Chính phủ và sức nặng của Quốc hội ngày càng lớn, có giá trị đặc biệt với đời sống xã hội⁷.

- *Những hạn chế*: Theo kết quả thăm dò dư luận đánh giá về chất lượng, hiệu quả hoạt động của đại biểu Quốc hội trong việc quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước, chỉ có 30% số được hỏi đánh giá tốt, 38% đánh giá tương đối tốt, 20% đánh giá bình thường, 4% đánh giá là yếu và 8% cho rằng không biết⁸. Một số đại biểu chỉ biết thông tin qua *biển xanh - nhà biệt thự - nước biển trên báo chí* để truy tìm nguyên nhân.

Thứ tư, chất lượng hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp nhận ý kiến giải quyết các khiếu nại, tố cáo của nhân dân

Những kết quả đạt được: Hoạt động tiếp xúc cử tri tiếp nhận ý kiến giải quyết các khiếu nại, tố cáo của các Đại biểu Quốc hội ngày càng được chú trọng và có những đổi mới về nội dung cũng như hình thức tổ chức, qua đó giúp Đại biểu Quốc hội có thể thu nhận được ý kiến mang tính chất chuyên sâu về những vấn đề bức xúc hiện nay của cử tri và nhân dân. Theo đó chất lượng của hoạt động tiếp xúc cử tri nhìn chung đã có chuyển biến đáng kể, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân của Đại biểu Quốc hội đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo luật định và đạt được nhiều kết quả quan trọng. Việc tiếp nhận đơn thư của công dân bảo đảm tính dân chủ, công khai và thuận tiện cho công dân thông qua nhiều hình thức như: *qua cơ quan truyền thông, qua hoạt động tiếp công dân, tiếp xúc cử tri. Chọn những nơi có diễn biến phức tạp và bức xúc về khiếu nại tố cáo để giám sát.*

- *Những hạn chế*: Công tác tiếp công dân tuy có nhiều cố gắng, nhưng hiệu quả chưa cao; chưa bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ giữa việc tiếp công dân với việc nghiên cứu, xử lý đơn, thư và với công tác giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo. Các Đại biểu Quốc hội ở

⁷ Hoàng Đan (2017), *ĐB Lưu Bình Nhưỡng: Kỳ họp Quốc hội có phần chất vấn thành công nhất từ trước đến nay*, truy cập tại <http://soha.vn/db-luu-binh-nhuong-ky-hop-quoc-hoi-co-phan-chat-van-thanh-cong-nhat-tu-truoc-den-nay-20170621141626875.htm> [truy cập lúc 13h ngày 20 tháng 6 năm 2017]

⁸ Văn phòng Quốc hội (2014), *Báo cáo kết quả thăm dò dư luận xã hội về tổ chức và hoạt động của Quốc hội và một số vấn đề liên quan đến Luật Tổ chức Quốc hội sửa đổi, Luật bầu cử Quốc hội sửa đổi*, Hà Nội, tr.23.

Trung ương hầu như không tham gia việc tiếp công dân định kỳ tại địa phương. Công tác theo dõi, đôn đốc, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết các đơn, thư đã chuyển cũng chưa được tiến hành thường xuyên; nhiều trường hợp mới chỉ dừng lại ở việc chuyển đơn mà chưa chú trọng xem xét, đánh giá việc giải quyết⁹.

Hoạt động thu thập, tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri cũng như việc giải quyết các ý kiến đó còn một số bất cập. Một số Đại biểu Quốc hội thực hiện nhiệm vụ tiếp xúc cử tri không thường xuyên; đại biểu chưa chủ động tiến hành các cuộc gặp gỡ, tiếp xúc, khi tiếp nhận ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa chủ động nghiên cứu, chuyển đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; trong hoạt động tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri thì báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri có chất lượng chưa cao, chưa phân loại được đâu là ý kiến bày tỏ tâm tư, nguyện vọng của cử tri, đâu là ý kiến đóng góp về chủ trương, chính sách pháp luật và đâu là ý kiến, kiến nghị cụ thể thuộc thẩm quyền giải quyết của các Bộ, ngành Trung ương. Đối với việc xem xét, giải quyết ý kiến, kiến nghị cử tri của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thì việc trả lời của một số cơ quan còn chậm, còn thiếu, chưa đúng với nội dung mà cử tri kiến nghị, có những vấn đề còn chưa cụ thể, chưa nêu được lộ trình giải quyết đối với những vấn đề được nêu ra, văn bản trả lời còn nặng về giải thích cơ chế, chính sách¹⁰.

3. Sự cần thiết xây dựng các tiêu chí đánh giá hoạt động của đại biểu Quốc hội

Hiện nay, có nhiều giải pháp đưa ra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đại biểu Quốc hội. Tuy nhiên, theo quan điểm của tác giả cần xây dựng các tiêu chí đánh giá hoạt động của đại biểu Quốc hội còn thiếu vắng, do đó cần khẩn trương đưa vào Quy chế hoạt động của đại biểu Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội.

Việc xây dựng các tiêu chí đánh giá hoạt động của đại biểu Quốc hội xuất phát từ những lý do sau:

Thứ nhất, tại các văn bản luật của Việt Nam, chưa có quy định chính thức nào quy định về tiêu chí đánh giá hoạt động của đại biểu Quốc hội mà chỉ có quy định về tiêu chuẩn, trách nhiệm của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Chính vì vậy, để nâng cao chất lượng và đánh giá chất lượng hoạt động của Đại biểu Quốc hội hạn chế những đại biểu "đại biểu ngủ gật, chơi điện tử, xem điện thoại, nói chuyện riêng" trong khi làm nhiệm vụ đại biểu tại Hội trường. Trong những kỳ họp gần đây, xảy ra khá nhiều chuyện đáng tiếc liên quan tới việc Đại biểu Quốc hội "bấm nút hộ" hoặc vắng mặt trong các phiên họp tại hội trường. Đặc biệt, có đại biểu cả nhiệm kỳ không phát biểu. Đó là những nội dung được cử tri hết sức quan tâm, bởi lẽ những "căn bệnh" trên ít nhiều ảnh hưởng tới chất lượng hoạt động của Quốc hội.

⁹ Hoàng Duy Việt (2016), *Địa vị pháp lý và hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội qua thực tiễn tỉnh Bắc Giang*, Tóm tắt Luận văn thạc sĩ Luật học Khoa Luật Đại học Quốc Gia Hà Nội, tr.24.

¹⁰ Ngô Trung Tại (2011), *Tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội*, Tóm tắt Luận văn thạc sĩ Luật học Khoa Luật Đại học Quốc Gia Hà Nội, tr.9.

Khi tham gia biểu quyết toàn văn Nghị quyết về ngân sách trung ương năm 2016, số Đại biểu Quốc hội vắng tới hơn 100 người¹¹.

Chính việc chưa có tiêu chí quy chế gắn trách nhiệm từng đại biểu với hoạt động, nhiệm vụ đại biểu của mình. Do vậy, Đại biểu Quốc hội năng nổ hoạt động dễ bị chỉ lỗi, phán xét; đại biểu “im lặng” trong suốt cả nhiệm kỳ lại không chịu “ché tài” gì. Điều đó tạo sức ì cho một số đại biểu, ngại va chạm, ngại tư duy, học hỏi. Do vậy, cần phải xác định trách nhiệm trước Nhân dân đối với những đại biểu chưa thực hiện “tròn vai” của mình.

Thứ hai, có tiêu chí đánh giá Đại biểu Quốc hội thì qua có cơ sở pháp lý và chính trị để giám sát đại biểu hoạt động có hiệu quả, cần được biểu dương, khen thưởng xứng đáng, tạo động lực để họ hăng hái tham gia đóng góp ý kiến, cống hiến vì lợi ích chung.

Công chức, viên chức, cán bộ Đảng viên hằng năm vẫn có đánh giá, phân loại, xếp loại. Do đó, nếu Đại biểu Quốc hội, những người đại diện cho cử tri lại không được đánh giá chất lượng hoạt động thì sẽ khó khuyến khích những đại biểu tích cực tham gia ý kiến đóng góp đó trong việc hoàn thiện các dự án luật, làm lợi cho xã hội đất nước.

Thứ ba, tiêu chí đánh giá Đại biểu Quốc hội sẽ là căn cứ đó (thang đánh giá đại biểu) để nhắc nhở, khiển trách, đề Đại biểu Quốc hội tự điều chỉnh, hoàn thiện mình. Đơn cử như những phát ngôn trên trang blog cá nhân của đại biểu Hoàng Hữu Phước (khóa XIII) khiến cử tri có phản ứng gay gắt về góc nhìn chính trị và đạo đức đại biểu. Việc công khai tư cách đại biểu trên trang cá nhân, viết bài chỉ trích đại biểu Dương Trung Quốc và gần đây lại chỉ trích đại biểu Trương Trọng Nghĩa (cùng Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hồ Chí Minh) đã khiến cử tri thành phố Hồ Chí Minh cũng như cử tri cả nước thực sự băn khoăn với vị trí, trách nhiệm của Đại biểu Quốc hội, Ông Hoàng Hữu Phước đã “mượn” nói tiếng nói của cử tri hay tiếng nói cá nhân khi phán xét các Đại biểu Quốc hội khác¹².

Thứ tư, việc xây dựng tiêu chí đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội sẽ là tiền đề đảm bảo đánh giá Đại biểu Quốc hội tốt về mặt định tính và định lượng. Rất nhiều quy định trong lĩnh vực này được quy định rải rác trong các văn bản như: Luật Bầu cử Đại biểu Quốc hội và Hội đồng Nhân dân các cấp, Luật Tổ chức, Luật Phòng, chống tham nhũng. Thậm chí có những quy định, yêu cầu phải hiểu một cách dẫn chiếu tới các nghị định và thông tư như những quy định về kê khai tài sản, thu nhập của Đại biểu Quốc hội. Do vậy, có thể xây dựng xây dựng các tiêu chí đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội.

Dù chúng ta chưa có quy định chính thức về tiêu chí đánh giá Đại biểu Quốc hội và từ “đánh giá” gần như không xuất hiện ở các văn bản, nhưng chúng ta vẫn có đánh giá Đại biểu Quốc hội. Việc đánh giá này chủ yếu được thông qua sự tín nhiệm của nhân dân. Có đánh giá

¹¹ Quốc Toản (2016), *Cần xây dựng tiêu chí để đánh giá chất lượng Đại biểu Quốc hội*, truy cập tại <http://giaoduc.net.vn/Xa-hoi/Can-xay-dung-tieu-chi-de-danh-gia-chat-luong-Dai-bieu-Quoc-hoi-post166578.gd> [truy cập lúc 14h ngày 7 tháng 7 năm 2017]

¹² Trần Thị Hạnh Dung (2010), *Những yếu tố ảnh hưởng đến chức năng đại diện của Quốc hội*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 9 (269), tr.9.

chính thức và phi chính thức: Đánh giá chính thức được thể hiện qua các báo cáo, qua việc tiếp xúc cử tri, lấy phiếu tín nhiệm, bầu cử, bãi nhiệm, hội nghị...; còn về đánh giá phi chính thức, chẳng hạn như qua báo chí đánh giá chung toàn khóa hay của từng kỳ họp, từng đại biểu... Dù khó nhưng chúng ta cần phải xây dựng được bộ tiêu chí đảm bảo cả về mặt định tính và định lượng¹³.

Thứ năm, Đại biểu Quốc hội khi hướng đến tính chuyên nghiệp thì càng đòi hỏi phải có những nguyên tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp. Đại biểu Quốc hội khóa XI, XII Nguyễn Minh Thuyết đã từng nói: Nghề nào cũng có sự dụng công. Đại biểu Quốc hội cũng như thợ mộc, thợ nề, phải tâm huyết với nghề, cố gắng tích lũy kinh nghiệm nghề nghiệp và luôn sáng tạo thì mới thành công được¹⁴. Hiện nay, trên thế giới có một xu hướng xây dựng các bộ quy tắc ứng xử (ở một số nước gọi là bộ quy tắc đạo đức) dành cho công chức nói chung và các nghị sĩ nói riêng.

Tuy nhiên, Việt Nam chưa có bộ quy tắc ứng xử dành cho các Đại biểu Quốc hội cũng như Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Tuy nhiên, nghiên cứu các quy định pháp luật về tiêu chuẩn và trách nhiệm của Đại biểu Quốc hội có thể thấy một số quy định đã mang tính chất các quy tắc ứng xử tương tự như ở nhiều quốc gia¹⁵.

Thứ năm, thông qua việc xây dựng tiêu chí đánh giá hoạt động của Đại biểu Quốc hội, cử tri có điều kiện thực hiện quyền giám sát Đại biểu Quốc hội. Qua đó, họ có thể nắm được thái độ, lập trường của Đại biểu do mình bầu ra. Đây chính là kênh thông tin chính xác khoa học đánh giá chính thức chất lượng hoạt động của Đại biểu. Trên cơ sở việc đánh giá chất lượng hoạt động, cử tri yêu cầu áp dụng chế tài Hiến pháp đối với chủ thể vi phạm, tạo sự minh bạch hơn trong quá trình hoạt động của Quốc hội trong thời gian tới.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Ban Biên tập (2016), *Đánh giá hoạt động của đại biểu: Tiêu chí bắt buộc*, truy cập tại <http://hdnd.baclieu.gov.vn/hdnd/Lists/Posts/Post.aspx?List=68ba612a-822b-4af8-90a5-d5f13781cb08&ID=460> [truy cập lúc 11h ngày 12 tháng 7 năm 2017]
2. Hoàng Đan (2017), *ĐB Lưu Bình Nhưỡng: Kỳ họp Quốc hội có phần chất vấn thành công nhất từ trước đến nay*, truy cập tại <http://soha.vn/db-luu-binh-nhuong-ky-hop-quoc-hoi-co-phan-chat-van-thanh-cong-nhat-tu-truoc-den-nay-20170621141626875.htm> [truy cập lúc 13h ngày 20/6/2017].

^{13,15} Uyên Nhi (2017), *Hội thảo “Tiêu chí đánh giá hoạt động của đại biểu Quốc hội - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”*, truy cập tại <http://tcdepl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/tin-tuc.aspx?ItemID=184> [truy cập lúc 20h ngày 24/7/2017]

¹⁴ Trung tâm Bồi dưỡng đại biểu dân cử (2011), *Đại biểu Quốc hội những điều cần biết*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội, tr.171

3. Hoàng Duy Việt (2016), *Địa vị pháp lý và hoạt động của Đoàn Đại biểu Quốc hội qua thực tiễn tỉnh Bắc Giang*, Tóm tắt Luận văn thạc sĩ Luật học Khoa Luật Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.24.
4. Ngô Trung Tại (2011), *Tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội*, Tóm tắt Luận văn thạc sĩ Luật học Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, tr.9.
5. Thành Nam (2015), *Nhìn lại các dự án Luật được thông qua với tỷ lệ thấp kỷ lục*, truy cập tại <http://www.baomoi.com/nhin-lai-cac-du-an-luat-duoc-thong-qua-voi-ty-le-thap-ky-luc/c/15988952.epi> [truy cập].
6. Trần Thị Hạnh Dung (2010), *Những yếu tố ảnh hưởng đến chức năng đại diện của Quốc hội*, Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 9 (269), tr.9.
7. Trung tâm Bồi dưỡng đại biểu dân cử (2011), *Đại biểu Quốc hội những điều cần biết*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội, tr.17.
8. Trung tâm Thông tin - Thư viện và nghiên cứu khoa học, *Báo cáo chuyên đề: Đại biểu Quốc hội - Năng lực quyết định*, tr.18.
9. Uyên Nhi (2017), *Hội thảo “Tiêu chí đánh giá hoạt động của đại biểu Quốc hội - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn”*, truy cập tại <http://tcdcpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/tintuc.aspx?ItemID=184> [truy cập lúc 20h ngày 24/7/2017].
10. Văn phòng Quốc hội (2014), *Báo cáo kết quả thăm dò dư luận xã hội về tổ chức và hoạt động của Quốc hội và một số vấn đề liên quan đến Luật Tổ chức Quốc hội sửa đổi, Luật bầu cử Quốc hội sửa đổi*, Hà Nội.
11. Văn phòng Quốc hội (2014), *Biên bản phiên họp ngày 27/11/2014*, Hà Nội.
12. Văn phòng Quốc hội, Trung tâm Thông tin - Thư viện và Nghiên cứu khoa học (2012), *Hoạt động lập pháp của Quốc hội khóa XI - các số liệu và một số phân tích*, Chuyên đề, Hà Nội.